

Bản án số: **50/2017/HSST**.

Ngày: **29/12/2017**.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Vũ Quang Hưng**
2. Ông **Văn Thành Nhiều**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Sên** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2017/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Văn Đ** - sinh năm 1998 (Có mặt)

Nơi ĐKTT: ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Số CMND: 371811436, cấp ngày 29/02/2016, nơi cấp: tỉnh Kiên Giang. Nghề nghiệp: Làm thuê - Trình độ văn hóa: 5/12 - Dân tộc: Kinh. Con ông Hồ Văn V, sinh năm 1973 và bà Bùi Thị B, sinh năm 1975. **Tiền án, tiền sự:** Không. Bị bắt tạm giữ: ngày 22/6/2017.

*** Người bị hại:**

1. Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1990 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

2. Anh **Phạm Văn Đ**, sinh năm 1995 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp 3, xã K, huyện A, tỉnh An Giang

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh **Trần Văn L**, sinh năm 1990 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

2. Anh **Hồ Trọng N**, sinh năm 2001 (Có mặt)

Người giám hộ cho anh N là mẹ ruột bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1976 (Có mặt)

Cùng địa chỉ: ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

*** Người làm chứng:**

1. Chị **Phạm Thị T** – sinh năm 1972 (Có mặt)
Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.
2. Anh **Võ Thành N** – sinh năm 1980 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.
3. Anh **Hồ Thanh C** – sinh năm 1972 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.
4. Chị **Nguyễn Thị Bích N** – sinh năm 1997 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.
5. Anh **Võ Ngọc T (Tèo)** – sinh năm 1987 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.
6. Anh **Nguyễn Văn Q** – sinh năm 1998 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.
7. Anh **Phan Văn Út C (G)** – sinh năm 1985 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp S, xã V, huyện T, tỉnh An Giang.
8. Ông **Hồ Văn S** – sinh năm 1969 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.
9. Ông **Hồ Văn Chính N** – sinh năm 1962 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.
10. Chị **Nguyễn Thị Trúc L** – sinh năm 1998 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Đ, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang.
11. Anh **Trần Văn N** – sinh năm 1989 (Có mặt)
Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.
12. Anh **Nguyễn Tuấn A** – sinh năm 1997 (Vắng mặt)
Địa chỉ: tổ 02, ấp P, xã P, TP. R, tỉnh Kiên Giang.
13. Anh **Võ Chí L** – sinh năm 1995 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.
14. Anh **Trần Nguyên C (B)** – sinh năm 1998 (Có mặt)
Địa chỉ: ấp 5, xã P, huyện N, TP. Hồ Chí Minh.
15. Anh **Nguyễn Văn H (L)** – sinh năm 1994 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp 1, xã V, huyện A, tỉnh An Giang
Chỗ ở: ấp P, xã N, huyện N, TP. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 21/6/2017, Hồ Văn Đ, Hồ Trọng N, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Tuấn A là bạn cùng với những người bạn khác đến dự nhóm họ Đám cưới tại nhà chị Lê Thị Cẩm G tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Sau đó Hồ Trọng N, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Tuấn A đi ra lộ gần đám cưới để đi vệ sinh và đứng nhìn về phía Nguyễn Văn T và Phạm Văn Đ là người có ngồi chung bàn uống rượu tại

đám cưới đang đứng gần đó, Nguyễn Văn T đi đến câu cở và hỏi Hồ Trọng N “mày kên hay gì” và dùng tay đánh nhau với Hồ Trọng N; Phạm Văn Đ cũng vào tham gia đánh Hồ Trọng N, Nguyễn Văn Q thấy vậy vào tham gia đánh lại Nguyễn Văn T và Phạm Văn Đ thì được mọi người can ngăn, lúc này Hồ Văn Đ thấy Hồ Trọng N bị đánh nên chạy đến mở yên xe Honda của Hồ Văn Đ lấy cây dao bấm bằng kim loại sắc nhọn cầm trên tay phải xông vào đâm Nguyễn Văn T trúng vào vùng bụng 01 nhát dao, Hồ Văn Đ tiếp tục đâm trúng vào vùng thắt lưng phải và vùng lưng trái Phạm Văn Đ 02 nhát dao thì Nguyễn Văn T té ngã còn Phạm Văn Đ bỏ chạy khỏi đám cưới khoảng 200 mét về hướng xã T thì ngã quy, thấy đánh nhau Trần Văn L (là em họ của chị Lê Thị Cẩm G) đang ở trong đám cưới chạy ra ôm Hồ Văn Đ can ngăn thì bị Hồ Văn Đ cầm dao quay lại đâm trúng vào vùng bụng Trần Văn L 01 nhát dao, Trần Văn L bỏ chạy vào đám cưới thì ngất xỉu, ông Hồ Văn C đứng gần đó đến nắm tay Hồ Văn Đ để lấy cây dao nhưng không được, Hồ Văn Đ lấy dao cắt vào túi quần mặc trên người nên ông Hồ Văn C cùng mọi người kéo Hồ Văn Đ vào nhà gần đám không cho đánh nhau. Nguyễn Văn T, Phạm Văn Đ và Trần Văn L được mọi người đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang để điều trị thương tích; chị Lê Thị Cẩm G khi nghe Trần Văn L bị đâm nên ngất xỉu được người nhà đưa đến Trạm Y Tế xã T cấp cứu.

Sau khi những người bị Hồ Văn Đ đâm gây thương tích được đưa đến Bệnh Viện, Hồ Văn Đ cùng với Nguyễn Tuấn A chạy xe đến Trạm Y tế thăm chị Lê Thị Cẩm G, tại đây Hồ Văn Đ lấy cây dao trong túi quần ra đưa cho Nguyễn Tuấn A nhờ ném bỏ nên Nguyễn Tuấn A ném xuống sông Xáng T đối diện với Trạm Y tế, còn Hồ Văn Đ về nhà thay áo và đi ngủ, sau đó thấy hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật nên đến Cơ quan điều tra Công an huyện T đầu thú.

*** *Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số* : 484/KL-PY ngày 11/8/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích của **Nguyễn Văn T** như sau:**

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Sẹo mổ xơ cứng vùng bụng trùng với thương tích (sẹo) vùng rốn.
 - Thùng tá tràng 2 lỗ, hồng tràng 1 lỗ, đại tràng 2 lỗ và đứt động mạch mạc treo.
 - Hiện tại được mổ hậu môn tạm vùng bụng trái, hoạt động tốt.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **76%**
3. Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn.
4. Về chức năng bộ phận cơ thể: Hiện thương tích gây hạn chế chức năng của ruột mức độ vừa.

*** *Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số* : 485/KL-PY ngày 11/8/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích của **Phạm Văn Đ** như sau:**

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Sẹo xơ cứng vùng sườn lưng trái, thắt lưng phải và các sẹo mổ.
 - Thủng cơ hoành trái, tràn dịch màng phổi trái đã được phẫu thuật khâu cơ hoành và dẫn lưu màng phổi trái.
 - Thủng (đứt) lách, đã phẫu thuật cắt lách toàn bộ.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **48%**
3. Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn.
4. Về chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích gây mất hoàn toàn chức năng của lách.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại Nguyễn Văn T, Phạm Văn Đ yêu cầu bị cáo bồi thường tiền thuốc điều trị, tiền mất thu nhập và tiền người nuôi các bị hại trong thời gian nằm viện: Nguyễn Văn T số tiền là 84.735.000đ; Phạm Văn Đ số tiền là 45.300.000đ. Bị cáo đồng ý và đã khắc phục một phần hậu quả cho bị hại Nguyễn Văn T, bị hại Phạm Văn Đ mỗi người 5.000.000đ. Bị cáo sẽ bồi thường tiếp cho bị hại Nguyễn Văn T số tiền còn lại là 79.735.000đ; bị hại Phạm Văn Đ số tiền còn lại là 40.300.000đ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y thương tích nêu trên.

Bản cáo trạng số 49/KSĐT ngày 26/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo **Hồ Văn Đ** về tội “Cố ý gây thương tích”, theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hồ Văn Đ. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Hồ Văn Đ, phạm tội “cố ý gây thương tích”
- Áp dụng: Khoản 3 Điều 104; điểm b,p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn Đ – mức án từ 06 năm đến 07 năm tù.
- Về phân trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 586, 590 Bộ luật dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho các bị hại Phạm Văn Đ và Nguyễn Văn T theo yêu cầu, trong đó Nguyễn Văn T là 84.735.000đ, Phạm Văn Đ là 45.300.000đ. Do bị cáo đã bồi thường trước đó cho Phạm Văn Đ 5.000.000đ, Nguyễn Văn T 5.000.000đ. Còn lại Nguyễn Văn T 79.735.000đ, Phạm Văn Đ 40.300.000đ.

Do bị cáo và các bị hại không thỏa thuận được thời gian bồi thường, nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Hồ Văn Đ phải bồi thường các khoản tiền trên cho các bị hại Phạm Văn Đ và bị hại Nguyễn Văn T sau khi án có hiệu lực pháp luật.

- Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy:

01 cái áo sơ mi dài tay màu trắng đen; 01 cái đồng hồ đeo tay màu trắng hiệu SEIKO; 01 khúc cây dài 1,55m, đường kính 3,5cm; 02 sợi dây thắt lưng bằng da màu đen; 01 cái ghế bằng nhựa màu đỏ; 07 chiếc dép; 01 cái áo sơ mi dài tay màu trắng chấm đen hiệu Q&N, trên áo có nhiều vết dịch màu nâu (áo của Hồ Văn Đ mặc khi thực hiện hành vi gây thương tích) có liên quan đến vụ án không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Văn T và Phạm Văn Đ có ý kiến: Thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo Hồ Văn Đ đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và rất hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của các người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng với các biên bản nhận dạng chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ ngày 21/6/2017 bị cáo Hồ Văn Đ và anh Hồ Trọng N, anh Nguyễn Văn Q, anh Nguyễn Tuấn A là bạn cùng với những người bạn khác đến dự nhóm họ đám cưới tại nhà chị Lê Thị Cẩm G ở ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Sau khi đến dự đám nhóm họ, anh Hồ Trọng N, anh Nguyễn Văn Q đi ra lộ để đi vệ sinh và đứng nhìn về phía anh Nguyễn Văn T và Phạm Văn Đ đang đứng gần đó, anh Nguyễn Văn T đi đến cầu cỏ và hỏi anh Hồ Trọng N “mày kên hay gì” và dùng tay đánh nhau với anh Hồ Trọng N, anh Phạm Văn Đ cũng vào tham gia đánh Hồ Trọng N, anh Nguyễn Văn Q thấy vậy vào tham gia đánh lại Nguyễn Văn T và Phạm Văn Đ thì được mọi người can ngăn.

Bị cáo Hồ Văn Đ nhìn thấy Hồ Trọng N bị đánh nên chạy đến mở yên xe Honda của bị cáo Hồ Văn Đ lấy cây dao bấm bằng kim loại sắc nhọn dài 20cm, cầm

trên tay phải xông vào đâm anh Nguyễn Văn T trúng vào vùng bụng 01 nhát dao, bị cáo Hồ Văn Đ tiếp tục dùng dao đâm 1 nhát trúng vào thắt lưng phải, sau đó rút dao ra đâm tiếp 01 nhát trúng vào vùng lưng trái của anh Phạm Văn Đ, lúc này anh Nguyễn Văn T té ngã, còn anh Phạm Văn Đ bỏ chạy khỏi đám cưới khoảng 200 mét về hướng xã T thì ngã quỵ, thấy đánh nhau anh Trần Văn L đang ở trong đám cưới chạy ra ôm Hồ Văn Đ can ngăn thì bị cáo Hồ Văn Đ cầm dao quay lại đâm trúng vào vùng bụng anh Trần Văn L 01 nhát dao, anh Trần Văn L bỏ chạy vào đám cưới thì ngất xỉu, ông Hồ Thanh C đứng gần đó đến nắm tay bị cáo Hồ Văn Đ để lấy cây dao nhưng không được, bị cáo Hồ Văn Đ lấy dao cắt vào túi quần mặc trên người nên ông Hồ Thanh C cùng mọi người kéo bị cáo Hồ Văn Đ vào nhà gần đám nhóm họ không cho đánh nhau. Anh Nguyễn Văn T, anh Phạm Văn Đ và anh Trần Văn L được mọi người đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang để điều trị thương tích. Qua giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Nguyễn Văn T là **76%**, anh Phạm Văn Đ là **48%**.

Hành vi của bị cáo Hồ Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Hồ Văn Đ về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Trường hợp bị cáo Hồ Văn Đ đâm anh Trần Văn L, anh Trần Văn L có đơn không yêu cầu khởi tố hình sự đối với bị cáo Hồ Văn Đ và từ chối việc giám định thương tích do bị cáo Hồ Văn Đ gây nên. Anh Trần Văn L đã được bị cáo Hồ Văn Đ trả tiền thuốc điều trị với số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), sức khỏe hiện nay của anh Trần Văn L đã bình phục, vẫn sinh hoạt bình thường, anh Trần Văn L không có ý kiến gì thêm. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Trường hợp anh Hồ Trọng N bị anh Nguyễn Văn T, anh Phạm Văn Đ và một số người bạn anh Nguyễn Văn T đánh, tiền thuốc điều trị khoảng 3.000.000đ, anh Hồ Trọng N không yêu cầu bồi thường và không yêu cầu xem xét hình sự do mình bị đánh và sức khỏe anh Hồ Trọng N hiện nay bình thường. Bà Nguyễn Thị T người giám hộ của anh Hồ Trọng N hoàn toàn thống nhất lời trình bày anh Hồ Trọng N, bà Nguyễn Thị T không có ý kiến gì. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo nhận thức được rằng sức khỏe của con người là vốn quý, luôn được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, bất kỳ ai có hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị xử lý nghiêm minh. Mặc dù, trước đó giữa bị cáo và các bị hại không có mâu thuẫn, chỉ vì nhìn thấy bạn bị đánh, bị cáo Hồ Văn Đ đã thể hiện tích hung hăng, tính côn đồ nên chạy đến lấy cây dao bấm bằng kim loại sắc nhọn để sẵn trong yên xe của bị cáo, tay phải cầm dao và xông vào đâm anh Nguyễn Văn T trúng vào vùng bụng 01 nhát dao, lẽ ra bị cáo Hồ Văn Đ ngừng lại ở đó, nhưng bị cáo tiếp tục dùng dao đâm anh Phạm Văn Đ 1 nhát

trúng vào thắt lưng phải, sau đó rút dao ra đâm tiếp 01 nhát trúng vào vùng lưng trái của anh Phạm Văn Đ. Hậu quả từ hành vi của bị cáo Hồ Văn Đ làm tổn hại đến sức khỏe của các bị hại một cách trái pháp luật anh Nguyễn Văn T là 76%, anh Phạm Văn Đ là 48%.

Hành động của bị cáo đâm trực tiếp, liên tiếp hai bị hại là xem thường pháp luật, gây dư luận xôn xao và bất bình trong quần chúng nhân dân, làm tăng thêm sự phức tạp về tình hình trật tự trị an tại nơi xảy ra vụ án, là nơi có đông dân cư sinh sống. Mặt khác, còn xâm phạm đến thân thể sức khỏe của các bị hại một cách trái pháp luật. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình: Bị cáo Hồ Văn Đ không có tình tiết tăng nặng được quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xem xét bị cáo trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đồng ý bồi thường tiền thuốc điều trị cho anh Nguyễn Văn T với tiền 84.735.000đ, anh Phạm Văn Đ 45.300.000đ, bị cáo đã khắc phục 1 phần bồi thường là 5.000.000đ cho mỗi người bị hại. Số tiền còn lại 79.735.000 bị cáo bồi thường tiếp cho bị hại anh Nguyễn Văn T; số tiền còn lại 40.300.000đ bị cáo bồi thường tiếp cho bị hại anh Phạm Văn Đ. Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này các bị hại cũng có lỗi trong quá trình đánh nhau bằng tay với bạn của bị cáo, cho nên bị cáo mới dùng dao tiếp ứng giúp bạn, nhưng hành động tiếp ứng của bị cáo thể hiện tính côn đồ. Tại phiên tòa các bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử, xử bị cáo theo quy định pháp luật. Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án trong mức đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát cũng đủ sức răn đe và cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo. Đồng thời cũng đủ thời gian giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 586, 590 Bộ luật dân sự. Bị hại anh Nguyễn Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường tiền thuốc điều trị là 84.735.000; bị hại anh Phạm Văn Đ yêu cầu bị cáo bồi thường tiền thuốc điều trị là 45.300.000đ.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường theo yêu cầu của các bị hại. Bị cáo đã khắc phục một phần cho các bị hại mỗi người 5.000.000đ.

Buộc bị cáo còn bồi thường tiếp cho bị hại anh Nguyễn Văn T số tiền là 79.735.000đ.

Buộc bị cáo còn bồi thường tiếp cho bị hại anh Phạm Văn Đ số tiền là 40.300.000đ

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng cây dao bấm bằng kim loại dài khoảng 20cm do bị cáo đâm các các bị hại: Do vật chứng đã mất, vì lý do khách quan không thể tìm kiếm được, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái áo sơ mi dài tay màu trắng đen; 01 cái đồng hồ đeo tay màu trắng hiệu SEIKO; 01 khúc cây dài 1,55m, đường kính 3,5cm; 02 sợi dây thắt lưng bằng da màu đen; 01 cái ghế bằng nhựa màu đỏ; 07 chiếc dép; 01 cái áo sơ mi dài tay màu trắng chấm đen hiệu Q&N, trên áo có nhiều vết dịch màu nâu (áo của Hồ Văn Đ mặc khi thực hiện hành vi gây thương tích) có liên quan đến vụ án không còn giá trị sử dụng.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Hồ Văn Đ** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Hồ Văn Đ - 06 (sáu) năm tù**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 22/6/2017) và tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 586, 590 Bộ luật dân sự

- Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn T số tiền là 79.735.000đ (Bảy mươi chín triệu bảy trăm ba mươi lăm ngàn đồng).

- Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Phạm Văn Đ số tiền là 40.300.000đ (Bốn mươi triệu ba trăm ngàn đồng).

3. Về xử lý vật chứng:

- Vật chứng cây dao bấm bằng kim loại dài khoảng 20cm do bị cáo đâm các các bị hại: Do vật chứng đã mất, vì lý do khách quan không thể tìm kiếm được, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý.

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 cái áo sơ mi dài tay màu trắng đen; 01 cái đồng hồ đeo tay màu trắng hiệu SEIKO; 01 khúc cây dài 1,55m, đường kính 3,5cm; 02 sợi dây thắt lưng bằng da màu đen; 01 cái ghế bằng nhựa màu đỏ; 07 chiếc dép; 01 cái áo sơ mi dài tay màu trắng chấm đen hiệu Q&N, trên áo có nhiều vết dịch màu nâu (áo của Hồ Văn Đ mặc khi thực hiện hành vi gây thương tích) có liên quan đến vụ án không còn giá trị sử dụng.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Hồ Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/12/2017).

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN VĂN CHIẾN